

Bản Tin Vipassana

Thiền Vipassana được giảng dạy bởi Thiền sư S.N. Goenka theo truyền thống của Sayagyi U Ba Khin

Tập 32, Số 09, ngày 10 tháng 09 năm 2022
Ấn bản hàng tháng của Viện Nghiên Cứu Vipassana

Trang web: www.vridhamma.org Trang web quốc tế: <https://www.vridhamma.org/newsletters>

NHỮNG LỜI DHAMMA

*Vācānurakkhī manasā susaṅvuto,
kāyena ca nākusalaṅ kayirā;
Ete tayo kammaṭṭhe visodhaye,
ārādhaye maggamisippaveditaṅ*

Cẩn trọng trong lời nói, khéo kiểm soát tâm, thân không làm bất cứ điều bất thiện nào. Thanh lọc ba đường lối tạo nghiệp này để đạt được con đường Bạc Giác Ngộ chỉ ra.

– *Dhammapadapāli 281, Maggavaggo*

Các trích dẫn từ những lá thư được viết cho Babu Bhaiya

Để thầy của mình là Sayagyi U Ba Khin được cập nhật về các khóa thiền Vipassana 10 ngày đang được tổ chức tại Ấn Độ, lá thư dưới đây đã được thầy Goenka đáng kính viết hơn 50 năm trước, gửi đến người anh của mình là Babulal, hay còn được gọi là Babu Bhaiya. Bức thư cho thấy cách các khóa thiền được tổ chức vào thời đó với đầy quân bình và từ tâm, khi Thầy hướng dẫn các thiền sinh cách bước đi trên con đường Dhamma.

Nhân kỷ niệm 9 năm ngày mất của thầy Goenka đáng kính, nguyện cho chúng ta được truyền cảm hứng bởi những nỗ lực của Thầy. Chúng ta hãy cùng tham gia vào việc phục vụ cho Dhamma-dāna này bằng cách giúp nhiều người nhất có thể nếm được mật ngọt Dhamma, đồng thời đền đáp công ơn người cha Dhamma của mình, thầy Goenka. — Biên tập viên

Cách đền đáp ơn Thầy

Pathshala - Bagaha (tại Bodhgaya, Bihar)
12/12/1970

Chào anh Babu Bhaiya,

Trước khi đạt đến giác ngộ (sammā-sambodhi), Siddhattha Gotama, người đã từ bỏ tất cả cho sự tu tập khổ hạnh (tapas) của mình, chắc chắn đã đi qua

nhiều nơi quanh thị trấn Gaya, bang Bihar. Tại đây, khu rừng hoang vắng này ở Bagaha, ngôi trường hẻo lánh Samanvaya Vidyapith là nơi tổ chức khóa thiền thứ 23 của chúng ta. Khu vực này cách Bodh Gaya chừng 27 dặm (43 cây số), và ta có thể dễ dàng hình dung được samaṇa (tu sĩ) Siddhattha đã đi qua đây trong khi đang hoàn toàn nhập tâm vào tapas của Ngài. Có khả năng là sau khi đạt được giác ngộ, Ngài đã đi khát thực qua lối này và thậm chí lưu lại đây một thời gian. Có thể đây là nguyên nhân vì sao bầu không khí nơi này vẫn còn tràn ngập những rung động Dhamma (dhamma-dhātu) ngay cả đến ngày nay.

Khóa thiền tại đây đã kết thúc rất thành công vào buổi tối và lòng em tràn ngập niềm hoan hỷ. Trong khi hồi hướng công đức đến mọi chúng sinh, em đã nhớ tới Gurudev đáng kính (Sayagyi U Ba Khin) với lòng biết ơn sâu sắc. Kỷ niệm ấm áp đó vẫn đọng lại trong tim em, hòa nhịp cùng những cảm giác khi em chia sẻ tất cả công đức của mình.

*Jaya jaya jaya gurudevajū, jaya jaya kṛpānidhāna;
Dharama ratana aisā diyā, huā parama kalyāṇa.*

*Roma roma kirataga huā, ṛṇa na cukāyā jāya;
Dukhiyana bātūṅ dharama sukha, yaha hī eka upāya.*

Đấng đạo sư của con,
Nguyện cho Người chiến thắng.
Bạc đây lòng từ bi,
Nguyện cho Người chiến thắng.
Người cho con châu báu
Là Dhamma vi diệu,
Lợi lạc biết bao nhiêu.

Từng tế bào trong thân thể em mang đầy lòng biết ơn, em không có cách nào đền đáp món nợ này. Chia sẻ lợi ích của Dhamma tới những người đang đau khổ là cách duy nhất.

Làm sao em có thể đền đáp được món nợ vô cùng to lớn này với Thầy? Tâm em đã trở nên dồi dào nhờ kho báu Dhamma nhận được từ Thầy, trở nên sung túc đến mức sự dư dả không có giới hạn. Dù em có hào phóng và rộng rãi chia sẻ từng khối của viên ngọc Dhamma vô giá này, thì sự dư dả của em không những không giảm đi, mà còn tăng lên – *Dhammadānam sabbadānam jinati* (Hiến tặng Pháp là sự hiến tặng cao quý nhất).

Số tiền hỗ trợ cho các mục đích xã hội như trường học, bệnh viện, đền chùa, nhà nghỉ cho khách hành hương, thư viện, v.v. khi ở Miến Điện chắc chắn sẽ mang lại cho chúng ta những công đức tốt lành. Nhưng giờ đây, việc dāna kho báu Dhamma vô hạn này, mà em đang thay mặt cả gia đình chia sẻ, với tư cách là một đại diện của Gurudev đáng kính, kết quả vô lượng và đầy hoan hỷ của công việc này không thể đo lường được bằng bất cứ thước đo nào. Đó không là gì khác ngoài nghiệp thiện to lớn của cả gia đình. Không chỉ riêng em, mà cả gia đình ta đều mang ơn Sayagyi U Ba Khin.

Làm thế nào một học trò có thể trả hết món nợ với Guru (thầy)? Cha, mẹ và thầy - cả ba món nợ này đều không thể đo đếm được và không dễ gì trả hết được.

Đức Phật đã chỉ ra con đường để ít ra là trả hết món nợ đối với cha mẹ - rằng nếu họ chưa quy y tam bảo, thì hãy giúp họ quy y Tam Bảo. Nếu họ chưa vững vàng trong sīla (giới), thì hãy giúp họ vững vàng trong sīla; nếu họ chưa vững vàng trong samādhi (sự làm chủ tâm), thì hãy giúp họ vững vàng trong

samādhi; và nếu họ chưa vững vàng trong paññā (trí tuệ), thì hãy giúp họ vững vàng trong paññā. Nếu họ chưa từng ném được mật ngọt của Nibbāna (sự giải thoát), thì hãy dẫn dắt họ đến đó. Đây là cách duy nhất để trả những món nợ ấy. Nhưng đối với Guru, một vị thầy Dhamma đã quy y Tam Bảo, đã vững vàng trong sīla và samādhi cũng như paññā và biết về sự giải thoát, thì còn điều gì khác ta có thể làm để trả được món nợ?

Theo em thấy, chỉ có một cách để trả món nợ này. Người thầy Dhamma, vị Guru của chúng ta, tràn đầy sự sáng suốt, trí tuệ, với một trái tim đầy lòng trắc ẩn, đã phát một ước nguyện thiêng liêng vì lợi lạc của mọi người và mở ra cánh cửa an lạc cho họ bằng cách dẫn dắt ngày càng nhiều người đi trên con đường Dhamma. Và nếu chúng ta tham gia vào việc hoàn thành mục tiêu cao cả của Thầy, thì với đầy niềm hoan hỷ, chúng ta giúp nhân lên gấp bội các công đức này, nhờ đó trả được món nợ to lớn này, dù chỉ là một phần.

Nếu em làm việc theo hướng này dù chỉ phần nào thôi, một cách tự nhiên trái tim em bắt đầu tràn đầy niềm hoan hỷ Dhamma. Em hồi hướng để anh và tất cả những thành viên khác trong gia đình trở thành một phần của niềm vui công đức này, việc ấy chỉ càng làm tăng trưởng công đức và niềm hoan hỷ của chính em. Trong nhiệm vụ vô cùng to lớn và đầy công đức này, em cùng với Gurudev đáng kính và Ma Sayama, không chỉ hồi hướng cho anh và gia đình chúng ta, mà em còn chia sẻ công đức tới tất cả các gia đình Dhamma tại trung tâm thiền. Em tràn ngập niềm hoan hỷ về điều này.

Trăng tròn đang tỏa sáng trên bầu trời trong vắt, tĩnh lặng và em chỉ có thể nhìn thấy một vài ngôi sao. Mặt trăng đang lan tỏa ánh sáng phước lành của nó khắp mọi nơi. Bầu không khí xung quanh khiến em ngập tràn niềm hân hoan đầy rung động. Dường như mọi phân tử xung quanh đều chứa đầy phước lành. Nếu có thể nhân cách hóa điều này, thì em có thể nói rằng hội chúng các chư thiên trên trời cũng tràn ngập vui mừng khi mọi trái tim vỡ òa cùng chiến thắng của Dhamma. Trong trạng thái như vậy, không người nào

không bị ảnh hưởng bởi niềm hạnh phúc của Dhamma.

Như em đã đề cập, khóa thiền này được tổ chức bên ngoài vùng Bodh Gaya, trong một khu rừng hoang vắng và không có người sinh sống. Mảnh rừng khoảng 70 mẫu Anh này được hiến tặng bởi nhà lãnh đạo tôn giáo Shri Dwarko Sundarani thuộc tu viện Samanvaya, để nuôi dưỡng vùng đất và phụng sự những người dân nghèo trong vùng. Dwarkoji cho phát quang bụi rậm mảnh đất này và xây một vài ngôi nhà nhỏ. Ông đã đón nhận 2 đứa trẻ nghèo từ mỗi làng trong 50 ngôi làng xung quanh, lập ra một tu viện và một trường học.

Vài năm trước đây, trong một nạn đói nghiêm trọng tại Bihar kéo dài 2 năm, tu viện Samavaya đã cung cấp viện trợ và giúp đỡ đáng kể. Nhiều người và tổ chức từ khắp nơi trên thế giới đã hào phóng quyên góp tiền bạc và hiện vật cho tu viện này. Họ thấy rằng đây là một tổ chức với những thành viên phục vụ vô vị lợi. Nhiều người nước ngoài bắt đầu đến đây chỉ để xem cách những người trong tu viện phục vụ. Nhờ vậy, tu viện Samanvaya tại Bodh Gaya đã trở thành một điểm hành hương. Từ đó, hàng trăm người nước ngoài đã đến đây mỗi năm với mục đích phục vụ, nhiều người trong số họ ở lại vài ngày hay vài tháng. Nhiều tổ chức nước ngoài cũng gửi các tình nguyện viên trẻ tới đây để được đào tạo.

Nhiều người nước ngoài khi đến và chứng kiến hoàn cảnh đáng thương của những người nghèo nơi đây và cách họ đang được phục vụ, cũng đóng góp tài chính theo khả năng của mình. Do đó, Shri Dwarkoji không gặp khó khăn nào về tài chính trong quá trình xây dựng trường học tại khu rừng hẻo lánh này. Tuy nhiên, tiền bạc thôi thì chưa đủ. Công việc của những tổ chức này được tiến triển là nhờ những người phục vụ quên mình. Nơi nào mà công việc được thực hiện một cách trung thực, với sự chung tay của các nhà tài trợ, thì các nguồn trợ lực sẽ đến theo.

Như tôi đã nói, mặc dù ngôi trường ở khu vực rừng Bagaha được gây dựng nhờ sự hỗ trợ tài chính từ nước ngoài, sự đóng góp của các tình nguyện viên chăm chỉ,

quên mình từ tu viện Samanvaya cũng quan trọng không kém. Kỳ thực, công lao nên thuộc về nhóm thứ hai nhiều hơn. Nhà lãnh đạo tôn giáo đã hiến tặng mảnh đất hoang vắng này cho Dwarkoji, đã thường gặp khó khăn trong việc đóng thuế thường niên cho mảnh đất vì nó không tạo ra bất kỳ thu nhập nào. Ông ấy từng nói rằng nếu chỉ cần tiền để biến khu đất này thành một nơi an cư thịnh vượng, thì ông ấy có nhiều tiền trong ngân quỹ của mình hơn số tiền Dwarkoji đã nhận từ nước ngoài. Nhưng ông ấy đã không thể biến vùng đất này thành một nơi an cư, và ông ấy cũng không bao giờ có thể làm được điều này. Thật đúng như vậy.

Ngày nay, vùng đất rộng 70 mẫu Anh này hiện có những cánh đồng ngũ cốc trù phú. Nhiều cây ăn trái đã được trồng và sẽ trưởng thành trong vài năm tới. Một số ao lớn và giếng đã được đào để phục vụ canh tác. Một giếng sâu sẽ sớm được khoan và một chuồng bò được gìn giữ tốt cũng đang được sử dụng. Nhưng trên hết, tu viện này là ngôi nhà trong rừng của những đứa trẻ, nơi hai đứa trẻ từ mỗi làng lân cận đang được nuôi dưỡng với mục đích để những đứa trẻ này, khi lớn lên, sẽ trở về làng, không chỉ sống một cuộc đời lý tưởng mà còn có khả năng dẫn dắt những người dân trong làng. Khả năng cao là giấc mơ này sẽ trở thành hiện thực.

Gần như tất cả trẻ em đều được đón về từ những gia đình nghèo nhất trong các hộ nghèo. Hầu hết chúng đến từ những gia đình không có ngũ cốc trong gân bốn đến sáu tháng mỗi năm. Chúng tồn tại dựa vào lá rừng; điều này chắc chắn không phải cường điệu. Đây là khu vực nghèo nhất Ấn Độ và cuộc sống những đứa trẻ này đang trải qua tại tu viện là hoàn toàn mới lạ đối với chúng. Suốt cả ngày, hai giờ được dành cho việc học tập và thời gian còn lại dành để lao động. Lao động là mục đích hàng đầu của học tập. Điều bất hạnh to lớn của Ấn Độ là hệ thống giáo dục ở đây đã khiến học sinh xa rời lao động. Những công việc nặng nhọc bị coi là thấp kém, không đáng giá.

Đây là lý do tại sao, nếu dây điện trong nhà bị hỏng, người thanh niên trong gia đình đã học làm kỹ sư điện không thể sửa được dây điện, nhưng lại hoàn

toàn có thể viết một bài nghiên cứu về nó. Khía cạnh lý thuyết luôn được ưu tiên ở đây và khía cạnh thực hành còn thiếu sót. Điều này đã trở thành một thói quen. Mặc dù kiến thức cơ bản và trí tuệ được xem trong triết học như một phương tiện để “thấy”, để “nhận thức”, nhưng trên thực tế, tất cả trọng tâm vẫn được đặt vào việc bóc tách các khía cạnh lý thuyết và triết lý, mắc kẹt vào các tiểu tiết.

Ai biết được có bao nhiêu chú giải và bình luận về tâm quân bình và sự không dính mắc đã được tìm thấy trong kinh Gita? Thật vậy, đây vẫn là một cuốn sách được thảo luận rộng rãi trên khắp thế giới bởi những nguyên tắc cao cả và thánh thiện của nó. Nhưng không ai quan tâm đến việc thực hành cách để không dính mắc và buông xả từ góc độ thực tiễn. Khả quan nhất thì họ vẫn cứ mắc kẹt với việc kiếm tìm sự gia hộ của thần thánh. Ngay cả bây giờ, tôi gặp phần lớn là những người chỉ muốn biết tôi dạy điều gì và triết lý của tôi là gì. Và khi đã biết, họ cảm thấy đã học xong môn này. Họ cảm thấy được giải thoát đơn giản bằng cách hiểu biết về nó một cách lý thuyết.

Kiến thức được định nghĩa theo một cách kỳ lạ. Liệu những kiến thức nói trên có trở thành một phần trong cuộc đời chúng ta không, đáng tiếc lại không phải là một vấn đề được quan tâm. Nhưng chỉ bằng cách học về sự tồn tại và những nguyên tắc cơ bản của tri thức, người ta cảm thấy đã đạt được mục đích của tri thức. Điều tôi muốn nói ở đây là trong hầu hết mọi lĩnh vực, khía cạnh thực hành vẫn còn thiếu trong khi phương diện lý thuyết đã vững mạnh. Do đó, ngay cả ý nghĩa của việc giáo dục trẻ em cũng như thế – để biết chứ không phải để làm điều gì đó. Ngược lại với xu hướng này, việc giáo dục ở đây được truyền đạt để làm điều gì đó, để hành động, vì chỉ việc này mới có ích và thực sự đáng được tán dương.

Sự tiến bộ của các thiên sinh tại Samanvaya Vidyapith

Dwarkoji cảm thấy rằng nền tảng cơ bản của những đứa trẻ này nên có một khía cạnh tâm linh, và do đó ông đang cố gắng truyền đạt những điều cơ bản ngay từ đầu. Để kiến thức này ở cấp độ thực

tiễn thay vì chỉ là lý thuyết suông, ông đã quyết định tổ chức khóa thiền.

Chính vì những kinh nghiệm của em từ một số khóa thiền trước đây khi có một vài trẻ em tham dự, và những khó khăn mà các thiên sinh khác phải đối mặt vì điều này, đã khiến em do dự. Em thấy sẽ là một gánh nặng khi dạy thiền cho 25 đứa trẻ ở độ tuổi lên mười. Tuy nhiên, em đã đồng ý tham gia chương trình này, và vì thế đã chuẩn bị bản thân cho một trải nghiệm mới và nghiên cứu về một khía cạnh mới trong việc giảng dạy. Và đó thực sự đã là một trải nghiệm mới mẻ đối với em. Trẻ con hiếu động như những chú khỉ, còn mong đợi điều gì khác nữa chứ? Ngồi yên lặng và không dịch chuyển là trái với bản chất tự nhiên của chúng, và việc thực hành để tâm được tập trung là một thực tế xa vời vì những trò tinh nghịch, đùa giỡn và vô kỷ luật của chúng. Khi em yêu cầu bọn trẻ cam kết giữ im lặng trong một hay thậm chí nửa ngày, đó là một cú sốc với chúng và em thấy toàn bộ cơ thể chúng như thốt nên lời.

Một vị tỷ kheo tại một khóa thiền ở Delhi từng nhận xét rằng em phải liên tục tiếp xúc với rất nhiều thiên sinh trong các khóa thiền nhưng em đã không hề trở nên khó chịu. Các thiên sinh nước ngoài cũng nói rằng “chúng tôi tham dự các khóa thiền của Thầy hết lần này tới lần khác chỉ để có được một chút bình yên mà Thầy có”.

Nhưng khi tới đây, em biết rằng những đứa trẻ này sẽ là một bài khảo nghiệm đối với em, và khóa thiền này thực sự là nơi rèn luyện cho em. Một đứa trẻ, rồi thêm hai đứa trẻ nữa, phải bị phạt vì nói chuyện quá nhiều, bằng cách yêu cầu chúng rời khỏi nhóm và quay mặt vào tường. Nhưng ngay cả lúc đó, em vẫn tiếp tục quan sát bản thân xem liệu em có lòng từ ái cho bọn trẻ hay không. Có lẽ đó là lý do mà những đứa trẻ hiếu động này đã có thể học Vipassana vào ngày thứ năm, sự nhận biết đã được “đánh thức” trong cơ thể của mỗi đứa trẻ, và sau đó tất cả đều bắt đầu ngồi thiền với adhiṭṭhāna (quyết tâm mạnh mẽ) trong một giờ mỗi thời thiền. Một hai đứa trẻ đã hơi cử động trong lúc ngồi thiền, nhưng chỉ vậy thôi. Theo dõi sự tiến bộ của bọn trẻ, mười một người lớn có mặt

tại đó không chỉ ngạc nhiên mà còn được truyền cảm hứng. Họ cũng đã có được những thành công tốt đẹp. Trừ một thiền sinh nữ lớn tuổi người Đức, tất cả đều đạt tới các mức độ vi tế của thiền.

Sau khóa thiền ở Delhi, Tỳ kheo Mahendra đi cùng một vị tỳ kheo người Việt Nam đến Bodh Gaya và sau đó cùng Dwarkoji đến thăm ngôi trường trong rừng của ông. Vị ấy đã xin được ở lại cho tới khi khóa thiền bắt đầu. Dwarkoji trước đó đã quyết định rằng không ai bên ngoài trường được tham dự khóa thiền, nhưng ông đã chấp thuận cho vị tỳ kheo này tham dự, và vị ấy đã nhận được rất nhiều lợi lạc. Vào ngày thứ tám hoặc thứ chín, vị ấy đã kinh nghiệm một trạng thái tĩnh lặng và bình yên mà trước kia chưa từng trải qua. Vị ấy đã cảm thấy choáng ngợp và nói rằng mình đã đạt được thành quả của 25 năm sống ẩn dật. Đó là một khoảnh khắc mãn nguyện đầy hân hoan. Chắc chắn đó không phải là sự bình yên của Nibbāna, tuy nhiên đó là trạng thái an lạc của một tâm thanh tịnh. Vị ấy mang trong lòng mình sự tôn kính sâu sắc và saddhā đối với Sayagyi đáng kính. Vị ấy đã tha thiết yêu cầu rằng mỗi khi viết thư cho Thầy, em phải bày tỏ lòng kính trọng của vị ấy đến Thầy, nhờ thế vị ấy có thể nhận được mettā bhāvana đặc biệt của Thầy.

Trong số các thiền sinh là người lớn đã tham dự khóa thiền tại đây, có một giáo viên nữ, còn lại là nam giới, và người đứng đầu trong số họ chính là Dwarkoji. Sau khi Ngài Mahatma Gandhi qua đời, ông được bổ nhiệm thành tổng thư ký của Sarvodaya Samaj, một tổ chức được sáng lập bởi Shri Vinoba Bhave, đã và đang hoàn toàn theo sát các tư tưởng của nhà lãnh đạo quá cố. Ông ấy cũng là người đứng đầu tu viện Samanvaya ở Bodh Gaya. Ông giữ vị trí dẫn đầu trong những người đi theo phong trào Sarvodaya tại Ấn Độ. Khóa thiền được tổ chức ở Bodh Gaya lần trước chỉ có thể được thực hiện nhờ vào sự hỗ trợ nhiệt tình của ông. Ba nhân viên ở tu viện của ông đã tham dự khoá thiền và hoàn toàn mãn nguyện. Trong vài tháng qua, bản thân ông cũng háo hức muốn tham dự một khóa thiền nhưng đã không thể vì lý do này hay lý do khác. Lần này, ông đã tham dự vì khóa thiền được tổ chức ngay tại ngôi trường của ông.

Từ kinh nghiệm trước đây của mình, em thấy rằng khi một người tham dự một khóa thiền do người đó tổ chức tại chính địa điểm của họ, sự tiến bộ trong hành thiền bị cản trở vì sự chú ý liên tục bị cuốn vào việc tổ chức khóa thiền, người đó quá mê mải với môi trường xung quanh đến mức bị hàng ngàn thứ lôi kéo sự chú ý một cách vô thức. Việc sống như một người xuất gia, rời khỏi nhà trong 10 ngày dường như là một điều kiện tiên quyết. Người đàn ông này còn phải đối diện với khó khăn của việc khóa thiền được tổ chức tại địa điểm của mình. Nhưng em ngạc nhiên khi thấy ông ấy đã có thể thâm nhập vào dòng sông Hằng Dhamma vào cuối khóa thiền. Những người lớn khác cũng vậy, giống như ông, ít nhiều ở một mức độ nào đó, đã đạt tới trạng thái tan rã hoàn toàn (bhaṅga). Có một cậu bé Hôi giáo, đã được em tính là người lớn, mặc dù cậu bé chỉ mới khoảng 15 hay 16 tuổi, đã kinh nghiệm được sự sinh diệt của các cảm giác, giống như những đứa trẻ khác. Người nhiệt tình nhất trong tất cả các thiền sinh là Shri Sitaramdas, một giáo viên yoga và cũng là nhà trị liệu tự nhiên của tu viện.

Tất cả đều vô cùng hài lòng với khóa thiền. Dwarkoji đã tìm thấy nền tảng cho mục đích của những mục tiêu dài hạn của tổ chức cũng như đích đến tối thượng của mình. Do đó, ông tha thiết đề nghị em tổ chức các khóa thiền tại các tu viện của tổ chức Sarvodaya, để những người làm việc quên mình ở các khu vực địa phương có thể thoả mãn khát vọng đạt được các thành tựu về tâm linh và đạt được sức mạnh đạo đức cho mục tiêu phục vụ nhân loại thiện lành của họ.

Tổ chức Sarvodaya đã khẩn nài em tổ chức các khóa thiền tại các trung tâm ở Indore, Jaipur và Wardha, và hiện tại Dwarko Bhai đang yêu cầu em tổ chức một khóa thiền trong tháng 5 tại Uttarkashi cho các nhà tổ chức chính của phong trào Sarvodaya. Bên cạnh đó, ông ấy muốn tổ chức một buổi nói chuyện về Dhamma nhân dịp lễ Phật đản trong Hội nghị thường niên của họ tại Bangalore. Em không thích ý tưởng phải có những bài phát biểu, mặc dù chúng chắc chắn sẽ truyền cảm hứng cho những người mới, đang khao khát tìm hiểu. Nhưng ý tưởng về một khóa

thiền cho những người thuộc tổ chức Sarvodaya này chắc chắn đáng lưu tâm, nếu thời gian cho phép. Với Dhamma thuần khiết, một phương diện mới sẽ mở ra cho phúc lợi của con người.

Nhưng thay vì chăm chăm vào những kế hoạch dài hạn với suy nghĩ về tương lai xa vời, tốt hơn là nên chú tâm vào hiện tại và tập trung sức lực để tổ chức tốt những khóa thiền em đã cam kết, mà đã được lên kế hoạch và thu xếp. Đối với em, những lời chúc Dhamma từ Gurudev và Ma Sayama đáng kính có tác dụng như liều thuốc không gì sánh được. Chắc chắn bất cứ điều gì đang diễn ra ở đây là ngoài khả năng của em. Từ Gurudev đáng kính và các vị Thiền Sư trong truyền thống này, Saya Thetgyi, Ledi Sayadaw, cũng như tất cả các vị Thiền Sư Dhamma trở về trước, cho đến Đấng Từ Bi Nhất, Đức Phật, đều có đóng góp quan trọng trong việc khôi phục lại dòng chảy của sông Hằng Dhamma ở Ấn Độ. Em thấy hạt giống của cây Dhamma khổng lồ ấy nảy mầm trong khóa thiền được tổ chức ở khu rừng hẻo lánh tại Bagaha này.

Lập trường mà em luôn làm rõ khi đi khắp Ấn Độ là em không đến đây để gia tăng số lượng Bauddha

(Phật tử), và đây cũng không phải là sứ mệnh của em. Mong ước duy nhất của em là mọi người học cách bước đi trên con đường thiêng liêng của sīla (giới), samādhi (định) và paññā (tuệ); sau đó họ có thể tự gọi mình là tín đồ Sanatani, Arya Samaji, Sikh, Jain, Hồi giáo, Thiên Chúa giáo, hay bất cứ gì họ muốn. Sẽ là điều vô cùng bất hạnh nếu người dân trên toàn bộ vùng đất Ấn Độ bắt đầu gọi mình là Bauddha nhưng không một ai vững vàng trong sīla, samādhi hay paññā. Mặt khác, ngay cả khi không có ai ở vùng đất này tự gọi mình là một Bauddha, thì sẽ thật may mắn nếu tất cả người dân đều vững vàng trong sīla, samādhi và paññā; đây sẽ là thành công lớn nhất cho ước mơ của em.

Những suy nghĩ này của em, và theo đó những việc đang được thực hiện, cũng phù hợp với lối suy nghĩ của những người của tổ chức Sarvodaya này. Chúng ta hãy xem những con người có tâm hồn cao thượng này sẽ chấp nhận nó như thế nào.

Em của anh,

Satya Narayan Goenka



THI KỆ DHAMMA

Bare bhāgya se mukti kā,

pāyā pantha mahāna;

Bhava-bhaya vyākula jīva kā,

huā parama kalyāṇa.

May mắn lớn trong đời,

Tôi gặp được con đường

Cao quý đến vô ngần

Đưa đến bờ giải thoát;

Con người chất chứa đầy

Lo âu và sợ hãi

Đạt phúc lạc vô biên.

Saba māṭī kī putaliyān,

mileṇ rākha yā reta;

Sātha cale basa dharama hī,

puṇya loka sukha beta.

Tất cả mọi hình hài

Rồi đều nằm trong đất

Thành tro và cát bụi;

Chỉ Dhamma đồng hành

Đưa người ta đến chốn

An vui tròn phước đức.

Dharma jage to sukha jage,

dukkha ukharatā jāya;

Tṛṣṇā kī tarapana miṭe,

trṛpti sudhā rasa pāya.

Khi Dhamma đánh thức

Hạnh phúc sẽ trào dâng,

Gốc rễ của khổ đau

Theo đó được bứng nhổ;

Tham ái dần tiêu tan

Như uống được thuốc tiên

Cuộc sống được mãn nguyện.

Prajñā śīla samādhi hī,

śuddha dharma kā sāra;

Kāyā vāṇī citta ke,

sudhareṇ saba vyavahāra.

Giới luật cùng trí tuệ

Tập làm chủ được tâm

Là những gì tinh túy

Của Dhamma thanh khiết;

Qua con đường tam học

Hành vi của thân, khẩu

Và ý đều tốt hơn.

NGÀY XUẤT BẢN: 10 THÁNG 09 NĂM 2022

Vipassana Research Institute

Dhamma Giri, Igatpuri 422 403 Dist. Nashik,

Maharashtra, Ấn Độ

ĐT: (02553) 244076, 244086, 244144, 244440

Email: vri_admin@vridhamma.org

Trang web: <https://www.vridhamma.org>